

NGƯỜI NUÔI CÁ DA TRƠN VẬT LỘN VỚI THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ.

Tác giả: Peter Starr
Người dịch: Nguyễn Thị Bích

Theo tờ New York Times, đây là “một dẫn chứng khác về cách mà Mỹ, các nước Châu Âu và Nhật Bản lũng đoạn nguyên tắc thương mại toàn cầu mà người thắng chỉ là họ.” Đối với người tiêu dùng Mỹ, điều này có nghĩa là họ phải mua cá phi lê đông lạnh tại các siêu thị với giá cao hơn. Và hàng trăm ngàn người Việt bị ảnh hưởng? Sự phá sản hàng loạt, hàng triệu đô la bị mất và một thị trường mới đầy hứa hẹn sụp đổ chỉ sau một đêm.

Chị Phạm Thị Trúc Giang biết được tin này khi nghe đài BBC vào sáng thứ 5. Đó là buổi sáng tinh mơ ngày 24 tháng 7, Ủy ban thương mại quốc tế Mỹ vừa đưa ra phán quyết cuối cùng trong cuộc tranh chấp thương mại song phương với Việt Nam. Viện lí do bán phá giá, cục thương mại đã tăng mức đánh thuế lên cá da trơn của Việt Nam từ 37% đến 64%. Mặc dù với những bằng chứng không mấy đáng tin, Ủy ban thương mại quốc tế Mỹ cho rằng nông dân nuôi cá da trơn ở đồng bằng sông Mississippi thực sự bị hại do sự “cạnh tranh không lành mạnh” từ Việt Nam. Quyết định đưa ra sự trừng phạt thuế quan lâu dài.

Đối với gia đình Giang và hàng chục ngàn hộ nông dân nuôi cá khác ở đồng bằng sông Cửu Long, tin này đến như một cơn bão phá hủy tất cả. Năm năm qua, gia đình chị đã đầu tư 5 tỉ đồng (tương đương với 320.000USD) để phát triển nuôi cá da trơn thương mại gần thị xã Long Xuyên trên nhánh sông Hậu Giang, ở Campuchia gọi là sông Bassac, thuộc hệ thống sông Mê Công. Anh trai Giang, 29 tuổi, sở hữu 2,5 hecta lồng bè, vây và ao truyền thống với sản lượng hàng năm là 1000 tấn cá Tra (*Pangasianodon hypophthalmus*), một trong hai loài cá nuôi chủ yếu ở đồng bằng sông Cửu Long.

Với qui mô kinh tế như thế, gia đình chị đã có khả năng giảm tối đa chi phí bằng việc tự sản xuất con giống với giá thấp hơn ½ giá bán trên thị trường đồng thời cũng tự chế biến thức ăn viên cho cá từ các nguyên liệu như cám gạo, tằm và cá. Kết quả là, chi phí sản xuất thấp hơn mức trung bình, chỉ khoảng 9000 đồng cho 1 kg cá nuôi lồng. Với giá các nhà chế biến trả trong những năm vừa qua là 12.000 đồng/kg, mỗi lồng cá trung bình có thể kiếm được 360 triệu đồng/năm dựa vào khả năng thu hoạch 60 tấn cho mỗi chu kỳ nuôi 6 tháng.

Sau quyết định của Washington, trong tháng 8 giá cá trượt dài từ 10.000 đồng/kg xuống còn 7.000 đồng/kg. Đến cuối tháng 9, giá cá có nhích hơn khoảng 8.500 đồng/kg gia đình chị đã quyết định xuất 140 tấn cá để thu hồi vốn, mặc dù cá chỉ đạt 80% kích cỡ thu hoạch bình thường là 1kg.

“Chúng tôi phải bán cá sớm vì chúng tôi cần tiền để bù đắp chi phí hàng ngày,” Giang nói, chi phí mỗi ngày cho trại cá là 20 triệu đồng (1300 USD). Vì không còn khả năng đầu tư thêm nên gia đình đã quyết định thu hoạch sớm để giữ được hòa vốn. Giá mà đợi thêm vài ngày nữa thì gia đình họ có thể kiếm thêm một ít lợi nhuận do đầu tháng 10 nhà chế biến đã mua cá với giá 9200 đồng/kg.

Với số lãi ít ỏi và giá cả tiếp tục không ổn định, gia đình rất lo lắng cho tương lai. “năm ngoái giá cá cao nên rất nhiều người đầu tư”, Giang nói. “Chúng tôi đã thích ứng được nhưng còn những hộ nuôi nhỏ thì đã bị phá sản”.

Phá sản

Theo bố của Giang, ông Phan Văn Danh phó chủ tịch hội nghề cá tỉnh An Giang, khoảng 1 phần 3 các hộ nuôi cá da trơn bị phá sản vào giữa cuối tháng 7 và đầu tháng 8. Ông phụ trách 40.000 người trực tiếp liên quan đến nghề nuôi cá da trơn, bao gồm 13.000 sở hữu chủ. Theo đánh giá sơ bộ mức thiệt hại chỉ tính riêng ở An Giang 2 tháng đầu sau khi Hoa Kỳ ra quy định là 100 tỉ đồng (6,4 triệu USD). Ông Danh cho rằng nếu các cơ quan quốc tế đánh giá mức thiệt hại của đồng bằng sông Cửu Long là 70 triệu USD một năm thì tỉnh An Giang đã chiếm đến 60% mức thiệt hại. Ông Danh nói “dường như đánh giá ban đầu của chúng ta hãy còn thấp”.

Ông Trần Anh Dũng, phó giám đốc khu bảo tồn nguồn lợi thủy sản tỉnh An Giang cho rằng quy định của Hoa Kỳ đã “gây hậu quả rất lớn” không chỉ cho người sản xuất mà còn cho cả những người trong các ngành công nghiệp liên quan như thực phẩm, thuốc men và giao thông. Hơn thế nữa, rất nhiều trong số khoảng 4.000 lồng nuôi ở An Giang đã được dùng để thế chấp vay vốn. Vì họ phải trả lãi, nhiều nông dân chỉ đơn giản dừng nuôi cá da trơn và bán lồng để thu lại tiền mặt. Một số khác chọn cách bỏ lồng trồng, và một vài người chuyển sang nuôi cá rô phi.

“Bộ Thủy Sản phát động nuôi cá rô phi nhưng nông dân vẫn nghi ngờ tình trạng tương tự như cá da trơn sẽ xảy ra” ông Dũng nói. Thêm vào đó, các sản phẩm chế biến cá rô phi không được đa dạng như cá da trơn có thể đông lạnh cả đầu, bao tử, da, phi lê cho nhiều ngành của thị trường xuất khẩu.

Lợi thế cạnh tranh

Cá rô phi cũng có những thách thức khác. Tiến sĩ Nguyễn Văn Hảo, giám đốc viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản 2 (RIA 2), thành phố Hồ Chí Minh, đã chỉ ra rằng các nước khác đã nuôi cá rô phi trong nhiều năm, trong khi đó Việt Nam có lợi thế cạnh tranh của hơn 25 năm nghiên cứu trong việc nhân giống nhân tạo cá da trơn. Cùng với trường Đại học Cần Thơ, RIA 2 đã cho đẻ thành công cá da trơn từ năm 1981. Mặc dù ban đầu tỉ lệ chết là khá cao do bản chất ăn thịt lẫn nhau và do lây nhiễm vi khuẩn, nhưng với kỹ thuật cho ăn và thả nuôi mới đã cho phép nâng tỉ lệ sống lên đến 70%.

“Năm năm trước, kỹ thuật cho đẻ của chúng tôi thành công. Chúng tôi đã chuyển giao công nghệ này cho nông dân, và nhiều người đã tự làm trại giống,” tiến sĩ Hảo nói. Hiện

nay, hàng triệu cá bột được sản xuất tại các trại giống thương mại, đã giúp cho giá thành hạ xuống hơn 90%. Từ An Giang, nuôi cá da trơn đã lan rộng ra 6 tỉnh thành khác. “Con giống có sẵn, kỹ thuật nuôi tốt, thị trường tiêu thụ tốt. Nếu chúng tôi không có vấn đề với Hoa Kỳ thì nó đã là một ngành công nghiệp rất thành công,” tiến sĩ Hào nói, lưu ý rằng cá Tra có thể đạt sản lượng 400 tấn trên 1 ha trong vòng 6 tháng. “Không có cá nào có thể cạnh tranh được”, tiến sĩ khẳng định. “Chúng tôi đã làm việc với loài cá này 30-40 năm. Và chỉ có Việt Nam mới có thể sản xuất chúng. Câu hỏi duy nhất của chúng tôi bây giờ là chúng tôi có thể bán các sản phẩm của mình ở đâu?”

Câu trả lời dĩ nhiên là ở bất cứ đâu ngoại trừ Hoa Kỳ, nơi mà các công ty chế biến đã tung các sản phẩm đa dạng hóa vào trong các thị trường mới và từ đó bán cho các thị trường chưa được củng cố khác. Theo Đoàn Tới, chủ tịch công ty trách nhiệm hữu hạn Nam Viet Fish (Navifishco), quy định của Washington là cái may trong cái rủi. “Năm ngoái, 70% sản lượng xuất khẩu được xuất sang Hoa Kỳ. Nhưng năm nay nhiều thị trường khác đang được mở rộng”, ông nói. Trong các thị trường đầy hứa hẹn ở Châu Âu, ông Tới nhắc đến các thị trường như Áo, Bỉ, Anh, Đan Mạch, Đức, Ý, Hà Lan, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha. Ai Cập cũng là 1 thị trường mới. Ở Châu Á, thị trường xuất khẩu chính là Trung Quốc, Hồng Kông, Nhật, Hàn Quốc, Malaysia, Singapore và Đài Loan. Thị trường Úc cũng đang tăng trưởng. “Nhờ sự tranh chấp giữa Việt Nam và Hoa Kỳ về sản phẩm cá da trơn mà sản phẩm của chúng tôi đã được biết đến trên phạm vi toàn cầu,” ông Tới nói.

Nằm ở ngoại ô thị xã Long Xuyên, Navifishco là 1 trong 4 công ty chế biến chính của tỉnh An Giang. Công ty do vợ ông Tới thành lập, là 1 công ty tư nhân với khoảng 2000 công nhân và sản lượng chế biến cá da trơn đạt khoảng 1/3 sản lượng ở Việt Nam, trở thành một công ty chế biến lớn nhất nước. Tập trung duy nhất vào cá Basa, công ty sở hữu 60 lồng nuôi với sản lượng khoảng 5.000 tấn/ năm, ngoài ra công ty còn có riêng 1 mạng lưới các nhà cung cấp với sản lượng trên 30.000 tấn. Chỉ mới được thành lập 3 năm, mỗi năm công ty đã sản xuất được 14.000 tấn cá phi lê đông lạnh và 7.000 tấn thức ăn. Không lãng phí phân nào, mỡ cá được dùng để sản xuất dầu ăn cung cấp cho thị trường nội địa còn da được xuất sang Tây Ban Nha để sản xuất các mặt hàng thủ công.

Ông Tới không lạ gì với cục thương mại Hoa Kỳ. Vào tháng 3, 3 nhân viên của họ đã đến thăm công ty và đã bỏ ra hàng tuần để kiểm tra các báo cáo tài chính của công ty và tính toán chi phí sản xuất trong một nỗ lực để tìm ra chứng cứ bán phá giá. “Người Mỹ không chấp nhận các tính toán của chúng tôi,” ông Tới nói. “Lí do ư? Không có lí do nào cả.”

Nhưng theo một nguồn tin công nghiệp, một nhà chế biến như Navifishco đã chứng tỏ rõ ràng về mảnh khóc phi cạnh tranh. Nguồn tin này nhận định, thập kỷ qua, giá cá da trơn trả cho người nông dân là cố định trong khi đó nhu cầu từ các nhà máy chế biến tăng thì giá cá phải cao hơn do sản lượng giảm. Ngoài việc cướp đi lợi nhuận của nông dân theo tỉ lệ phát triển kinh tế, giá cá cố định nghĩa là chí phí chế biến bị giữ ở mức thấp giả tạo – không dưới giá (1 trong những định nghĩa truyền thống về bán phá giá) nhưng thấp đủ để Cục thương mại chứng minh rằng điều đó chứng minh một nền kinh tế phi thị trường.

Nhiều người Việt Nam vẫn cảm thấy rằng quy định của Hoa Kỳ là không công bằng và chống lại tinh thần của hiệp định thương mại song phương vừa được ký kết giữa Hà Nội và Washington. Mặc dù nông dân nuôi cá da trơn ngậm đắng cay và cảm thấy tức giận, nhưng ông Danh, phó hội trưởng hội nghề cá tỉnh An Giang tin rằng đã đến lúc để thay đổi. Hiện nay Hội đang tập trung cố gắng mở rộng thị trường trong nước, đặc biệt là Tây Nguyên và Miền Bắc nơi mà các loài cá da trơn này chưa được biết đến mặc dù nó đã tồn tại phổ biến ở đồng bằng sông Cửu Long hàng trăm năm nay.

Ngoài việc đa dạng hóa thị trường trong và ngoài nước, cũng cần phải đa dạng hóa sản phẩm tạo ra các sản phẩm mới. Một xí nghiệp chế biến ở Châu Đốc, nằm ở thượng nguồn giáp biên giới Campuchia cho biết vẫn đang thu mua 20.000 tấn các phé phẩm để sản xuất 3 tấn bong bóng cá phơi khô mỗi tháng. Đưa giá lên đến 100.000 đồng/kg (US\$6.45), bong bóng cá khô hiện nay đang được bán ở Campuchia, Thái Lan và Trung Quốc.

“Chúng ta phải quên đi quá khứ để hướng về tương lai”, ông Danh nói, sự lo lắng chính của ông là cuộc tranh chấp này có thể phá hủy thiện chí đối với người Mỹ đã được xây dựng mấy năm gần đây. “Các thể hệ tương lai có thể suy nghĩ về quy định này và có phản ứng lại”, ông nói. “Nhưng nó đã xảy ra – đó là một thực tế mà chúng tôi đã phải chấp nhận. Bên cạnh đó, nông dân vẫn vượt qua được và nền kinh tế nhìn chung vẫn đang phát triển.”

Peter Satrr chuyên viết về lĩnh vực kinh tế và là biên tập viên của “Catch and Culture”.